

Số: 90 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 18 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO

**Về tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2017**

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về xây dựng kế hoạch cải cách hành chính

Trên cơ sở Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của tỉnh, trong đó tiếp tục tập trung vào các mục tiêu trọng tâm như: Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ CCHC tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); cải thiện chất lượng công tác ban hành văn bản QPPL trên các lĩnh vực quản lý nhà nước nhằm tạo thể chế pháp lý tốt, xóa rào cản, dễ áp dụng trên thực tế, đáp ứng yêu cầu của đối tượng chịu tác động, tạo môi trường thuận lợi, thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, duy trì phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp; tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính (TTHC) còn chồng chéo, khó thực hiện để kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ; thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức được thực hiện theo hướng gọn nhẹ, đơn giản, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC; thường xuyên rà soát, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, minh bạch các TTHC; tiếp tục sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo đúng quy định hiện hành. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp, các ngành để không còn chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Tăng cường phân cấp, ủy quyền quản lý theo quy định nhằm nâng cao tính chủ động, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cấp, các ngành; triển khai rà soát và tổ chức bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm và ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; tập trung đào tạo, sắp xếp và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh; đảm bảo cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt tỷ lệ cao; tăng cường thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao về công tác tại tỉnh nhằm phục vụ cho sự

phát triển của tỉnh Gia Lai; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử; đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND các cấp; tăng cường cung cấp các dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 2 trở lên. Duy trì và nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008 trong giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương; nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhân rộng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp huyện theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, xác định rõ kết quả phải đạt trong năm; đề ra nhiệm vụ, giải pháp thực hiện CCHC theo từng lĩnh vực; phân công cụ thể trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian hoàn thành kế hoạch. Đến nay, công tác cải cách hành chính đang được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Để tổ chức thực hiện và triển khai các nội dung, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2017 của tỉnh và đúng theo yêu cầu của Trung ương, UBND tỉnh đã ban hành kịp thời các Kế hoạch như: Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2017 của tỉnh; Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2017; Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 về việc phê duyệt kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2017; Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 5784/KH-UBND ngày 15/12/2016 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2017; Kế hoạch số 5842/KH-UBND ngày 20/12/2016 triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL năm 2017 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017 và Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017; Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 về phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước năm 2017; Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 16/02/2017 về việc công bố danh mục TTHC không thực hiện tiếp nhận hồ sơ,

trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích; Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 06/02/2017 về triển khai thực hiện chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016-2021; Kế hoạch số 709/KH-UBND ngày 28/02/2017 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Gia Lai năm 2017, định hướng đến năm 2020.

Ngoài ra, UBND tỉnh còn ban hành một số văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC như: văn bản số 01/UBND-NC ngày 03/01/2017 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, khóa XI, kỳ họp thứ 2 quy định mức chi phục vụ hoạt động cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 09/01/2017 về tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong việc bảo đảm, nâng cao và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; văn bản số 521/VP-TTTH ngày 03/4/2017 về việc gửi, nhận văn bản điện tử qua hệ thống liên thông văn bản; văn bản số 1358/VP-NC ngày 10/4/2017 về việc góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện năm 2017; văn bản số 1471/UBND-TH ngày 14/4/2017 về việc thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2017. Đồng thời triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trương Hòa Bình - Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, ngày 20/3/2017, UBND tỉnh ban hành văn bản số 1034/UBND-NC về tập trung thực hiện các nhiệm vụ CCHC, kiểm soát TTHC để khắc phục những hạn chế trong công tác CCHC.

Nhằm đánh giá kết quả 05 năm thực hiện, đề ra phương hướng, nhiệm vụ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về CCHC gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong thời gian tới, ngày 24/4/2017, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã có báo cáo số 76-BC/BCSD tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 20/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV) về đẩy mạnh CCHC và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính

Hoạt động kiểm tra về công tác CCHC tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Nhằm chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong công tác CCHC, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017. Đồng thời, thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh (Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017) thực hiện việc kiểm tra tại 10 sở, ban, ngành và 9 huyện, thị xã, thành phố nhằm đánh giá việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, địa phương, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của nền hành chính nhà nước; nâng cao tinh thần, trách nhiệm và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, địa phương trong thực hiện công tác CCHC; trên cơ sở kết quả kiểm tra, tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các

cơ quan, địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC, góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC của tỉnh. Nội dung kiểm tra tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể như: Công tác chỉ đạo điều hành CCHC, cải cách thủ tục hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu Sở, ngành, địa phương trong công tác này; công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, địa phương; kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh ban hành; công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính; việc ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của các cơ quan, địa phương; công tác trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC mới, TTHC sửa đổi bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ của các cơ quan; công tác niêm yết công khai TTHC, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; công tác giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (kể cả việc xin lỗi cá nhân, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC trễ hạn); việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước để phục vụ CCHC và một số nội dung khác liên quan đến công tác CCHC; thời gian bắt đầu kiểm tra từ ngày 03/4/2017 đến hết ngày 25/5/2017. Thông qua kiểm tra đã chỉ ra những hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác CCHC và kịp thời hướng dẫn các cơ quan, địa phương kịp thời khắc phục, rút kinh nghiệm, đề xuất biện pháp, giải pháp để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ công tác CCHC; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật. Đến nay, Đoàn kiểm tra đã hoàn thành việc kiểm tra theo kế hoạch đề ra và đang xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017 để báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo khắc phục những thiếu sót, hạn chế trong công tác CCHC được phát hiện qua kiểm tra.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2017 thông qua Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2017 của tỉnh. Trong đó, xác định đầy đủ mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền, phân công cơ quan chủ trì thực hiện đối với từng nội dung cụ thể trên cơ sở bám sát các nội dung của Quyết định số 3490/QĐ-BNV ngày 10/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020”. Đôn đốc, chỉ đạo tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2017 thông qua các hình thức như: Cập nhật, công bố, công khai Bộ thủ tục hành chính tại cơ quan nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật trên hệ thống Cổng thông tin điện tử/ Trang thông tin điện tử; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị về công tác CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng chuyên mục, chuyên trang và cập nhật thông tin về CCHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; xây dựng Chuyên mục CCHC trên Đài Phát thanh và

Truyền hình tỉnh và tuyên truyền trên Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã, thành phố; tăng cường tuyên truyền CCHC trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, địa phương bằng nhiều hình thức phù hợp; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp tham gia tuyên truyền CCHC bằng các hình thức thiết thực, đa dạng, hiệu quả... Qua đó, cho thấy công tác thông tin, tuyên truyền CCHC của tỉnh trên phương tiện thông tin tiếp tục được các cơ quan, địa phương quan tâm, duy trì thường xuyên như: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tiếp tục duy trì chuyên mục CCHC, Kiểm soát TTTHC phát sóng định kỳ hàng tháng trên sóng truyền hình tỉnh nhằm tuyên truyền rộng rãi đến tất cả cá nhân, tổ chức về CCHC, cải cách TTTHC, kiểm soát TTTHC..., góp phần bảo đảm thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; góp phần hoàn thiện và nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước trong bối cảnh chủ động hội nhập quốc tế; phối hợp với Công đoàn Viên chức tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức để tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên công đoàn góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về vị trí, tầm quan trọng của việc thực hiện CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Ngày 06/02/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm nâng cao hiệu quả, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Qua việc thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra và rà soát VBQPPL theo quy định của pháp luật kịp thời xử lý sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản QPPL.

Thực hiện Kế hoạch số 5842/KH-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL năm 2017 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 33/QĐ-STP ngày 08/3/2017 thành lập Đoàn kiểm tra công tác pháp chế và công tác văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Theo đó, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra công tác pháp chế và công tác văn bản quy phạm pháp luật tại 03 sở và kiểm tra công tác văn bản quy phạm pháp luật tại UBND 03 huyện trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm tra, UBND tỉnh đã có văn bản số 1661/UBND-NC ngày 08/5/2017 về việc tiếp tục triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL đồng thời nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.

Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh tuân thủ đúng quy trình, thủ tục, đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội tại địa phương, đảm bảo hiệu lực pháp lý và thẩm quyền ban hành

theo quy định của Luật ban hành văn bản quy pháp luật của HĐND, UBND. Kết quả, từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/5/2017 các sở, ban, ngành thuộc tỉnh xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành 18 văn bản QPPL.

Việc rà soát văn bản đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các văn bản QPPL tại cơ quan, địa phương tính từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/5/2017, Trung ương giao địa phương tổ chức triển khai thực hiện 58 văn bản quy phạm pháp luật. Địa phương đã triển khai thực hiện 20/58 văn bản, đạt tỷ lệ 34.48%.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; ngày 15/12/2016, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 5784/KH-UBND về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2017 nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn và vướng mắc trong thi hành pháp luật; kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thi hành pháp luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Hoạt động kiểm tra theo kế hoạch dự kiến tiến hành vào Quý III/2017.

2. Cải cách thủ tục hành chính

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017, theo đó, tập trung chủ yếu những nội dung công việc như: nâng cao năng lực cán bộ, công chức kiểm soát TTHC; kiểm soát việc thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, địa phương; rà soát quy định hành chính, TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; tuyên truyền phổ biến tình hình CCHC, kiểm soát TTHC; kiểm tra, theo dõi, đôn đốc công tác kiểm soát TTHC và giải quyết TTHC; chế độ thông tin báo cáo; truyền thông về công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

Ngày 12/12/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 930/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2017, với tổng số TTHC được tiến hành rà soát, đánh giá là 18 TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp và các TTHC áp dụng, giải quyết tại UBND cấp huyện. Chỉ đạo, giao các đơn vị rà soát các quy định TTHC còn bất cập, không cần thiết, không phù hợp hoặc không đáp ứng các quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC, nhằm kịp thời phát hiện, xây dựng phương án đơn giản hóa, cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC làm cơ sở kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các TTHC rườm rà, phức tạp, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện. Hiện nay, các đơn vị được giao rà soát TTHC đang tiến hành rà soát, đánh giá TTHC.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, tỉnh đã ban hành 21 Quyết định công bố TTHC, công bố công khai 286 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, gồm: 127 TTHC mới ban hành, 91 TTHC sửa đổi và công bố bãi bỏ 68 TTHC. Các TTHC sau công bố đã được các đơn vị, địa phương niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, công khai trên trang thông tin điện tử nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tra cứu, thực hiện. Việc niêm yết công khai Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính được các sở, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã quan tâm thực hiện thường xuyên. Tùy theo đặc điểm của đơn vị, địa phương, các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện công khai TTHC bằng nhiều hình thức khác nhau như: Niêm yết trên bảng, trụ xoay, bản hướng dẫn TTHC, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, địa phương...

Công tác nhập hồ sơ TTHC được Sở Tư pháp kịp thời tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, các TTHC công bố đã được nhập ngay vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đề nghị Cục kiểm soát TTHC công khai để phục vụ nhu cầu khai thác của tổ chức, cá nhân. Trong 6 tháng đầu năm 2017, Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai đã đề nghị Cục Kiểm soát TTHC công khai 128 TTHC và không công khai 148 TTHC.

Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Tư pháp công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng thông tin về việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC như: địa chỉ, số điện thoại, trang thông tin điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; hướng dẫn các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã niêm yết công khai, đầy đủ nội dung thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các đơn vị, địa phương. Trong 6 tháng đầu năm 2017, Sở Tư pháp nhận được 01 nội dung phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính; nội dung phản ánh đã được xử lý.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ về Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đến nay, UBND tỉnh đã quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cho tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; thực hiện Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Đến nay, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của 12/13 cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (trừ Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện) theo đúng quy định. Nhìn chung, bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cấp huyện tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất hoạt động, yêu cầu, phạm vi và đối tượng quản lý tạo ra sự thống nhất từ tỉnh đến huyện.

Về công tác quản lý, sử dụng biên chế: UBND tỉnh đã quyết định phân bổ biên chế hành chính, số lượng người làm việc và HCLĐ theo Nghị định 68 cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp năm 2017 của tỉnh; bổ sung biên chế cho các

ban chuyên trách HĐND cấp huyện; thực hiện văn bản của Bộ Nội vụ, ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nội vụ đã có văn bản thông báo kết quả tình giản biên chế đợt I/2017 cho các cơ quan, địa phương; đồng thời gửi Sở Tài chính đề nghị thẩm định kinh phí chi trả cho đối tượng tình giản biên chế 6 tháng cuối năm 2017.

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/04/2015 của Bộ Chính trị về tình giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCC; Kế hoạch số 156-KH/TU ngày 20/7/2015 của Tỉnh ủy về tình giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCC giai đoạn 2015-2021; Sở Nội vụ đã có kế hoạch tổ chức kiểm tra toàn diện về tình hình tổ chức, hoạt động và việc sử dụng biên chế của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh (văn bản số 55/SNV-TCBC ngày 11/01/2017 về việc Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức biên chế năm 2017). Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành tốt việc quản lý, sử dụng biên chế, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về việc kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 1841/QĐ-SNV ngày 25/11/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác nội vụ năm 2017 tại 06 cơ quan chuyên môn cấp sở, 01 đơn vị sự nghiệp và 05 địa phương cấp huyện; đồng thời kiểm tra đột xuất việc chấp hành giờ giấc làm việc (tại cơ quan và ngoài cơ quan) ít nhất 01 lần/tháng. Nội dung thanh tra chủ yếu tập trung vào việc thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy, quản lý biên chế công chức, viên chức được giao thuộc thẩm quyền phân cấp cho cấp sở, cấp huyện; việc tuyển dụng, điều động, luân chuyển, biệt phái, miễn nhiệm, đánh giá, thôi việc, nghỉ hưu, chế độ chính sách, khen thưởng, quản lý hồ sơ CBCCVC; việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC và bố trí sử dụng sau khi đào tạo, bồi dưỡng... Đến nay, Sở Nội vụ đã thực hiện 04 cuộc thanh tra và tổ chức 01 lượt kiểm tra việc chấp hành giờ giấc làm việc theo kế hoạch.

**** Về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:***

Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tiếp tục thực hiện, duy trì có chất lượng cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh, nâng cao tính chuyên nghiệp, phục vụ, vì dân của cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính tỉnh, huyện, xã. Đến nay, 18/21 sở, ban, ngành; 17/17 UBND huyện; 19/222 UBND cấp xã đã được triển khai mô hình “Một cửa điện tử liên thông” (Một cửa hiện đại), hệ thống hoạt động hiệu quả, giảm thời gian xử lý công việc, tăng tính công khai, minh bạch đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Quy trình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông được các cơ quan, địa phương cụ thể hóa trong Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Quy định thực hiện cơ chế một cửa liên thông hoặc Đề án thực hiện cơ chế một cửa liên thông và được công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương. Việc tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đều được cập nhật, công khai trên phần mềm “một cửa điện tử”. Về quy trình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, địa phương thực hiện theo Quyết

định số 09/2015/QĐ-TTg cho thấy về chất lượng giải quyết TTHC đã nâng lên một bước; quy trình giải quyết công việc được đổi mới, hợp lý, khoa học; trong đó đã xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia giải quyết TTHC; thực hiện công khai, minh bạch, giảm giấy tờ, rút ngắn thời gian giải quyết, tiết kiệm chi phí và tạo thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các TTHC.

Việc xin lỗi cá nhân, tổ chức do sai sót hoặc làm quá hạn giải quyết hồ sơ của cơ quan hành chính nhà nước đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chỉ thị 16/CT-UBND ngày 27/6/2016 về chỉ đạo các cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

Trên cơ sở danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Gia Lai đã được Bộ Nội vụ phê duyệt theo Quyết định 2052/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ; hiện nay, các cơ quan, đơn vị hành chính đã thực hiện xong việc hoàn thiện bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm và bố trí công chức đúng theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với từng vị trí; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tối thiểu tương ứng đã được Bộ Nội vụ phê duyệt.

Công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở tỉnh tiếp tục được thực hiện theo đúng quy định của Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo ở các đơn vị, địa phương được thực hiện đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình; các chế độ chính sách đối với CBCCVC được thực hiện kịp thời và đúng các quy định của nhà nước. Đầu năm 2017, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 về việc công nhận kết quả thi tuyển giáo viên, kỳ thi tuyển viên chức giáo viên năm 2016 của tỉnh Gia Lai, qua đó công nhận 439 thí sinh trúng tuyển; việc tuyển dụng được thực hiện đúng theo quy định. Để thực hiện việc tuyển dụng công chức, viên chức năm 2017 kịp thời, đúng quy định nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực phục vụ công tác, Sở Nội vụ đã ban hành văn bản số 533/SNV-CCVC ngày 26/4/2017 về việc triển khai công tác tuyển dụng công chức, viên chức năm 2017 của tỉnh; tham mưu thay thế Quyết định số 04/2013/QĐ-UBND ngày 22/01/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc tỉnh.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC luôn được tỉnh quan tâm nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC như: đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát lại nhu cầu đào tạo sau đại học của CBCCVC của tỉnh; đăng ký cử CBCCVC tham gia chương trình học bổng của Lãnh sự Quán Ấn Độ và tham gia học Tiếng Lào tại tỉnh Champasak nước Cộng Hòa Dân chủ nhân dân Lào; đăng ký với Bộ Kế hoạch và Đầu tư cử 01CC thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia khóa đào tạo tiếng Anh tại New Zealand; UBND tỉnh đã cho chủ

trương mở lớp Trung cấp Quân sự tỉnh; qua đó, Sở Nội vụ đã phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh mở 01 lớp Trung cấp Quân sự với 99 học viên tại trường Quân sự địa phương. Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2017 của tỉnh, Sở Nội vụ đã thông báo chiêu sinh 01 lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình CVC; 03 lớp bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp huyện; 03 lớp bồi dưỡng chức danh cho CBCC cấp xã; gửi Trường Chính trị tỉnh danh sách 03 lớp bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp huyện để mở lớp theo kế hoạch; đề nghị Sở Tài chính về việc phân bổ dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp xã theo Quyết định số 124/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đề nghị Trường Đại học Tôn Đức Thắng phối hợp đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2017... Thực hiện chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học và chính sách thu hút người có trình độ cao về công tác tại tỉnh Gia Lai, tỉnh đã thống nhất cho phép 13 CCVC đi học sau đại học và đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ đi học sau đại học và thu hút người có trình độ cao về tỉnh công tác cho 33 CCVC.

Nhìn chung, công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức đảm bảo đúng chỉ tiêu biên chế, công khai, dân chủ, tuân thủ các quy định của pháp luật và đáp ứng kịp thời nhu cầu của các cơ quan, đơn vị; các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được thực hiện đúng quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch UBND tỉnh đã ban hành.

5. Cải cách tài chính công

Về triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Thông tư Liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, tỉnh đã thực hiện khoán biên chế và chi hành chính cho tất cả các đơn vị quản lý hành chính thuộc tỉnh (42/42 đơn vị); các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ cho 306/317 cơ quan hành chính ở cấp huyện. Tất cả các cơ quan, đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công theo quy định.

Về triển khai giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ. Đến nay, UBND tỉnh đã quyết định giao quyền tự chủ cho 147/149 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý; các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai thực hiện giao quyền tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ cho 512/687 đơn vị cấp huyện. Tất cả các cơ quan, đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công theo quy định.

Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định 96/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập: Có 02/02 đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 115 và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ.

6. Hiện đại hóa hành chính

Ngày 30/11/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 885/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2017; theo đó, các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT đã được triển khai theo lộ trình kế hoạch đã được ban hành.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước đã có những chuyển biến tích cực. Đến nay đã có 18/21 đơn vị cấp sở, ban, ngành; 17/17 đơn vị hành chính cấp huyện và 19/222 đơn vị hành chính cấp xã được triển khai mô hình "Một cửa điện tử liên thông", trong năm 2017, một số UBND cấp huyện đang xây dựng kế hoạch để triển khai nhân rộng cho cấp xã. Trong 6 tháng năm 2017, trên hệ thống phần mềm đã tiếp nhận 134.462 hồ sơ, trong đó: hồ sơ trả (đã xử lý) là 8.574 (chiếm 7,1% trên tổng số hồ sơ đã xử lý); hồ sơ trả (đang xử lý) là 1.345 (chiếm 9% trên tổng số hồ sơ đang xử lý); tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 92,7% trên tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trên hệ thống. Hệ thống cũng đã được tích hợp chức năng xin lỗi đối với các hồ sơ trả theo chỉ đạo của UBND tỉnh để thống kê, theo dõi việc xin lỗi của các đơn vị, địa phương. Đến nay, ngành Tài nguyên và Môi trường đã triển khai liên thông xử lý thủ tục hành chính qua hệ thống này; đồng thời, việc xử lý thủ tục hành chính của các đơn vị, địa phương đã được công khai trên mạng Internet tại địa chỉ: <http://motcua.gialai.gov.vn> và đã được kết nối, cung cấp thông tin theo thời gian thực với Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đã được triển khai cho 22 sở, ban, ngành; 17 đơn vị hành chính cấp huyện, 222 đơn vị hành chính cấp xã. Hiện nay, các loại văn bản như: Công văn; Báo cáo; Giấy mời; Lịch làm việc; Văn bản gửi các cơ quan để biết, để phối hợp; Công văn xin ý kiến góp ý; Thông báo ý kiến kết luận của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, giới thiệu con dấu, chữ ký, trụ sở làm việc; các chương trình, kế hoạch của cơ quan; các tài liệu cần trao đổi trong quá trình xử lý công việc và các loại văn bản khác đã được các đơn vị, địa phương trao đổi trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành liên thông, không gửi văn bản giấy. Từ tháng 9/2016, đã hoàn thành Trục liên thông văn bản điện tử 4 cấp "Trung ương - tỉnh - huyện - xã" thông suốt và có thể theo dõi quá trình xử lý văn bản trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành. Đồng thời, việc gửi nhận văn bản điện tử liên thông đã được công khai trên mạng Internet tại địa chỉ: <http://lienthong.gialai.gov.vn> và đã được kết nối, cung cấp thông tin theo thời gian thực với Cổng thông tin điện tử Chính phủ. Đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh đã trao đổi hơn **413.000** văn bản điện tử.

Tất cả các cơ quan, đơn vị đều đã xây dựng mạng nội bộ (LAN) và các máy tính tại các phòng, ban chuyên môn thuộc các cơ quan, đơn vị đều được kết nối internet (trừ các máy tính được sử dụng để lưu hoặc soạn thảo các văn bản theo chế độ mật); Hệ thống mạng diện rộng của tỉnh (WAN) đang được triển khai để kết nối các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh (kết nối tới cấp xã), đồng thời kết nối Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh (đầu tháng 8/2017 sẽ triển khai xong và đi vào hoạt động chính thức). Hệ thống mạng WAN trước mắt sẽ sử dụng

để trao đổi liên thông văn bản điện tử giữa các đơn vị, địa phương, không gửi văn bản giấy theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 4089/VPCP-TTĐT ngày 21/4/2017 về việc hướng dẫn quy định gửi, nhận văn bản điện tử.

Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh (địa chỉ truy cập <http://mail.gialai.gov.vn>) đã được nâng cấp, hiện có 50 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và đơn vị trực thuộc khác đăng ký sử dụng, thực hiện việc trao đổi thông tin, tài liệu bằng hộp thư điện tử công vụ của tỉnh và có hơn 8000 CBCCVV được tạo lập hộp thư điện tử. Tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử cho công việc đạt tỷ lệ khoảng hơn 60%.

Hệ thống Hội nghị truyền hình qua mạng của tỉnh được đầu tư năm 2011, gồm 20 điểm cầu (Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và 17 UBND các huyện, thị xã, thành phố) đã được duy trì hoạt động thường xuyên và ổn định, kết nối từ UBND tỉnh đến UBND các huyện, thị xã, thành phố, hệ thống này hoạt động ngày càng có hiệu quả, tần suất sử dụng cao. Trong 6 tháng đầu năm 2017 đã có 10 cuộc họp trực tuyến kết nối từ UBND tỉnh đến UBND các huyện, chất lượng hệ thống ổn định, đảm bảo cho các cuộc họp được thông suốt.

Ứng dụng Chữ ký số, chứng thư số đã được Ban Cơ yếu Chính phủ triển khai cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh và đã thực hiện triển khai việc ký số các văn bản gửi, nhận trên hệ thống Quản lý văn bản điều hành liên thông của tỉnh nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Hiện tại, hầu hết các văn bản điện tử đều được ký số để xác thực thông tin người gửi. Năm 2017 sẽ tiếp tục triển khai cho cấp xã và một số đơn vị trực thuộc cấp sở.

Nhằm góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư; làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước được minh bạch hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, hơn 1.500 thủ tục hành chính công trực tuyến được cung cấp ở mức độ 2; 257 dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 (Sở Thông tin và Truyền thông: 17; Sở Công Thương: 46; Sở Kế hoạch và Đầu tư: 19; Sở Y tế: 22; Công an tỉnh: 22; Sở Nội vụ: 17; Sở Khoa học và Công nghệ: 09; Sở Tài nguyên và Môi trường: 11; UBND thành phố Pleiku: 25; Sở Giao thông Vận tải: 04; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: 03; Sở Giáo dục và Đào tạo: 02; Sở Xây dựng: 26; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 16; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 07; Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh: 08; Các huyện, thị xã, thành phố: 04) và 30 dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 4 (Sở Thông tin và Truyền thông: 01; Sở Y tế: 02; Sở Khoa học và Công nghệ: 03; Sở Tài nguyên và Môi trường: 09; Sở Tài chính: 02; Sở Giao thông Vận tải: 10; Sở Tư pháp: 03), đồng thời được tích hợp tại Cổng dịch vụ công của tỉnh: <http://dvc.gialai.gov.vn>. Trong năm 2017, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ tăng cường công tác tuyên truyền, đồng thời phối hợp với mạng lưới bưu chính, viễn thông... để hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; đồng thời phối hợp với Bưu điện tỉnh Gia Lai nâng cao vai trò, trách nhiệm của Bưu điện các cấp thuộc tỉnh trong việc thực hiện trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trao tận tay người dân như yêu cầu dịch vụ đã đặt ra.

Các cơ quan, địa phương tiếp tục duy trì cung cấp, tiếp nhận nội dung thông tin trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công. Hiện đã có 17/17 đơn vị cấp huyện, 19/20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định của Trung ương. Các Trang thông tin điện tử đều hoạt động ổn định, cơ bản đã duy trì việc đưa tin, bài tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động của tỉnh, huyện, giới thiệu tiềm năng thế mạnh của địa phương đáp ứng tương đối tốt nhu cầu thông tin của người dân và doanh nghiệp ở địa phương và trong tỉnh.

Ngoài ra, UBND tỉnh còn xây dựng phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cán bộ, công chức và cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, phần mềm đã chính thức đi vào hoạt động từ tháng 11/2016, và hoạt động tại địa chỉ <http://dvc.gialai.gov.vn> (tích hợp vào Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 của tỉnh); hiện đang hoàn thiện việc tích hợp phần mềm "Quản lý giao việc của UBND tỉnh" vào hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đang dùng chung trên toàn tỉnh để ứng dụng CNTT trong việc kiểm soát và nhắc nhở mức độ hoàn thành công việc được giao từ UBND tỉnh xuống các sở, ban, ngành và các địa phương; qua đó góp phần chấn chỉnh kỷ cương hành chính, quản lý cán bộ, công chức trong việc thực thi nhiệm vụ, thực hiện cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí nguồn lực và thời gian.

**** Việc triển khai áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính:***

Đến nay, 53 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai và áp dụng ISO hành chính. Trong 6 tháng đầu năm 2017, đã có 51/53 đơn vị công bố HTQLCL phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng chính phủ (02 đơn vị chưa công bố là: Cục thuế tỉnh và Cục Hải quan chi nhánh Gia Lai – Kon Tum).

Thực hiện Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 về phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước năm 2017, tổ chức kiểm tra 53 cơ quan, đơn vị áp dụng HTQLCL; việc kiểm tra được tổ chức dưới 02 hình thức: kiểm tra trực tiếp tại trụ sở cơ quan 20 cơ quan, đơn vị và kiểm tra thông qua hồ sơ 33 cơ quan, đơn vị. Trong 6 tháng đầu năm 2017, đã thực hiện việc kiểm tra thông qua hồ sơ; việc kiểm tra thực tiếp dự kiến sẽ được tiến hành trong quý III/2017.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC từ tỉnh đến huyện, xã tiếp tục được các cấp, các ngành tập trung quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, xem đây là giải pháp quan trọng nhằm đẩy mạnh triển khai có hiệu quả và chất lượng

công tác CCHC. Tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai đẩy mạnh CCHC trên toàn tỉnh; các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã đã chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC hàng năm, bám sát các mục tiêu, nội dung theo kế hoạch chung của tỉnh và đạt được những kết quả tích cực.

Công tác tuyên truyền CCHC tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm, đẩy mạnh. Các phương tiện thông tin, truyền thông như Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin của các sở, ngành, các huyện, thị, thành phố, Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài PTTH của 17 huyện, thị xã, thành phố... thường xuyên đưa tin, cập nhật thông tin đầy đủ, nhờ đó các hoạt động về CCHC được phổ biến sâu rộng trong nhân dân.

Công tác kiểm tra CCHC được quan tâm thực hiện ngay từ đầu năm nhằm kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, từ đó kiến nghị các cơ quan, đơn vị được kiểm tra khắc phục kịp thời và triển khai thực hiện tốt hơn trong thời gian tới; công tác kiểm soát TTHC của tỉnh tiếp tục được thực hiện nghiêm túc và có những chuyển biến tích cực. Các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tích cực thực hiện nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, công tác giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

Bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cấp huyện tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất hoạt động, yêu cầu, phạm vi và đối tượng quản lý tạo ra sự thống nhất từ tỉnh đến huyện; các cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành tốt việc quản lý, sử dụng biên chế, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh; công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức đảm bảo đúng chỉ tiêu biên chế, công khai, dân chủ, tuân thủ các quy định của pháp luật và đáp ứng kịp thời nhu cầu của các cơ quan, đơn vị; các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được thực hiện đúng quy định.

Cải cách thủ tục hành chính thông qua thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đã giảm thời gian giải quyết TTHC, giảm việc đi lại của người dân, doanh nghiệp; số hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ cao, TTHC được công khai, minh bạch tạo thuận lợi nhiều hơn cho nhà đầu tư, tổ chức, doanh nghiệp, hạn chế được các biểu hiện tiêu cực, sách nhiễu trong một bộ phận CBCCVC, do đó, tạo được sự đồng tình, ủng hộ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Nhiều ứng dụng CNTT trong công tác cải cách hành chính đã được triển khai để hiện đại hóa nền hành chính, từ đó đã có sự cải thiện rõ rệt trong việc minh bạch hóa, trong suốt hóa nền hành chính, góp phần phòng, chống tham nhũng, lãng phí và phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, được người dân và doanh nghiệp ghi nhận, đánh giá cao.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC

Về triển khai giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ đạt tỷ lệ thấp so với yêu cầu.

Công tác giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các cấp vẫn còn tình trạng hồ sơ TTHC quá hạn giải quyết, chậm được khắc phục, nhất là ở UBND cấp huyện, chủ yếu trong lĩnh vực đất đai. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các đơn vị, địa phương vẫn còn nhiều hạn chế, nhiều nơi bố trí chưa đảm bảo quy định.

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị hầu hết đã lạc hậu do đã đầu tư từ lâu, do vậy khi triển khai các ứng dụng CNTT gặp nhiều khó khăn; việc quan tâm thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cũng chưa được các đơn vị, địa phương quan tâm đúng mức; các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cán bộ, công chức và cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai tuy đã được tỉnh và các sở, ngành xây dựng nhưng các doanh nghiệp và người dân chưa quan tâm sử dụng, nguyên nhân là do kỹ năng, thói quen ứng dụng CNTT của người sử dụng dịch vụ còn hạn chế; chưa đủ điều kiện về hạ tầng kỹ thuật để làm việc trên môi trường mạng; công tác tuyên truyền, phổ biến của tổ chức cung cấp dịch vụ đến các tổ chức, cá nhân sử dụng chưa thường xuyên và rộng rãi.

Ủy ban nhân dân cấp huyện chưa thực sự quyết tâm, tích cực trong công tác cải cách hành chính, dẫn đến một số nội dung chưa được triển khai, triển khai một cách chưa đồng bộ như xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; việc triển khai HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại cấp xã còn chậm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM

1. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tự kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai kế hoạch cải cách hành chính; tiếp tục tăng cường vai trò chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu các cơ quan hành chính các cấp.

2. Tiếp tục tuyên truyền về công tác cải cách hành chính năm 2017 và duy trì việc xây dựng chuyên mục, thời lượng phát sóng, đưa tin về công tác CCHC trên các phương tiện thông tin; nâng cao chất lượng phát hành Bản tin cải cách hành chính của tỉnh. Phát huy hiệu quả việc phối hợp với Công đoàn Viên chức tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC.

3. Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm về Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của tỉnh; Phê duyệt và công bố Chỉ số CCHC năm 2016 của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện theo Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 26/02/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện; đồng thời ban hành Bộ Chỉ số mới thay thế Bộ Chỉ số CCHC ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-UBND cho phù hợp với Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh của Bộ Nội vụ.

4. Tập huấn công tác CCHC cho lãnh đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cơ quan thông tin đại chúng cấp tỉnh, cấp huyện; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ CCHC cho công chức chuyên trách CCHC cấp tỉnh, huyện, xã.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác pháp chế và công tác văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2017; rà soát thủ tục hành chính trọng tâm; Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 theo đúng tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

6. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ngành tình hình công bố, công khai TTHC theo quy định; theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính; thông tin về việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC. Tổ chức thực hiện kịp thời công tác nhập hồ sơ TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đề nghị Cục kiểm soát TTHC công khai để phục vụ nhu cầu khai thác của tổ chức, cá nhân.

7. Tiếp tục rà soát, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức Sở, ngành và các đơn vị sự nghiệp sắp xếp phù hợp yêu cầu cải cách hành chính; kiện toàn một số tổ chức của tỉnh theo quy định của Trung ương; xây dựng phương án tổ chức lại các trung tâm y tế cấp huyện; tiến hành kiểm tra công tác phục vụ sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ quan Nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ cho các cơ quan hành chính ở cấp huyện; Giao tự chủ cho các đơn vị cấp tỉnh chưa được giao tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ. Đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập; giao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ cho các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác giai đoạn 2017-2019 và tiếp tục giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp thuộc các lĩnh vực khác (Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Thông tin truyền thông, ...) theo quy định tại Công văn số 2636/BTC-HCSN ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính.

9. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công theo Chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh. Tiếp tục áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước theo kế hoạch của tỉnh, đảm bảo tính đồng bộ trong việc áp dụng ISO hành chính.

10. Tiếp tục triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ gắn với đẩy mạnh tin học hóa, trực tuyến hóa giao dịch thủ tục hành chính ở cả ba cấp hành chính và các lĩnh vực ngành dọc.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ các cơ quan, đơn vị ở địa phương gặp phải một số khó khăn, vướng mắc như sau:

- Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập với cơ chế, chính sách mới so với Nghị định số 43/2006/NĐ-CP. Tại điểm a và điểm b, khoản 1, Điều 22, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Chính phủ giao cho các Bộ, ngành Trung ương xây dựng và trình Chính phủ sửa đổi, ban hành Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực. Đến nay, Chính phủ ban hành 02 Nghị định số: 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, nhưng chưa có Thông tư hướng dẫn thực hiện nên các cơ quan, đơn vị ở địa phương chưa có đủ cơ sở để triển khai thực hiện.

- Việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trong từng lĩnh vực: Hiện tại, các Bộ, ngành Trung ương chưa trình Chính phủ ban hành đầy đủ các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước cho từng lĩnh vực (trừ lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội, lĩnh vực y tế - dân số, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và PTNT đã có). Do đó, các cơ quan, đơn vị tại địa phương rất lúng túng trong việc căn cứ các quy định để xây dựng và ban hành.

UBND tỉnh Gia Lai kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan sớm ban hành các Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 54/2016/NĐ-CP và 141/2016/NĐ-CP; đôn đốc các bộ, ngành có chức năng trình Chính phủ ban hành các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước cho các lĩnh vực còn lại.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2017 của tỉnh Gia Lai. /

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ (vụ CCHC);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh;
- Chủ tịch UBND huyện, TX, TP;
- Ban Dân vận TU;
- Trang TTĐT Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành